

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: TCCS 02:2019/MW

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

Tên tổ chức, cá nhân: CHI NHÃN SẢN XUẤT TINH BỘT SẴN – CÔNG TY TNHH MIWON VIỆT NAM TẠI TÂY NINH.

Địa chỉ: ấp B2, xã Phước Minh, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

Điện thoại: 0276 3775815 – 0276 3775210; Fax: 0276 3775905

E-mail:

Mã số doanh nghiệp: 2600109933 – 005

## II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: TINH BỘT NGÔ ( MAIZE STARCH)

2. Thành phần: Tinh bột ngô ( 100%).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 02 năm kể từ ngày sản xuất.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

+ Quy cách đóng gói: 50kg/ bao , 850 kg/ bao.

+ Chất liệu bao bì: PP/ PE

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Tên: GUJARAT AMBUJA EXPORTS LTD.,

- Địa chỉ: AMBUJA TOWER, OPP.SINDHU BHAVAN, SINDHU BHAVAN ROAD, BODAKDEV, PO. THALTEJ, AHMEDABAD- 380059, INDIA.



### III. Mẫu nhân sản phẩm :

1. Mẫu nhân chính sản phẩm ( xem phụ lục đính kèm).
2. Mẫu nhân phụ ( Xem phụ lục đính kèm).

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm: CHI NHÃNH SẢN XUẤT TỈNH BỘT SẴN – CÔNG TY TNHH MIWON VIỆT NAM TẠI TÂY NINH sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. Quy chuẩn kỹ thuật QCVN số 8-1:2011/BYT về giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm: Các sản phẩm Ngô và gạo, phải sơ chế trước khi sử dụng làm thực phẩm hoặc làm thành phần nguyên liệu của thực phẩm. Ngô cốc sử dụng làm thực phẩm, các sản phẩm từ ngô cốc (dã và chưa qua chế biến).

Chỉ Tiêu	Tiêu chuẩn	Đơn vị tính
Aflatoxin B1	5	µg/kg
Aflatoxin tổng số	10	µg/kg
Ochratoxin A	3	µg/kg
Zearalenone	100	µg/kg
Deoxynivalenol	750	µg/kg
Fumonisin tổng số	1000	µg/kg

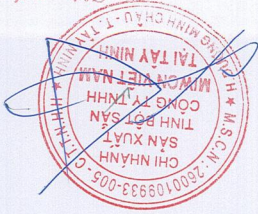
2. Quy chuẩn kỹ thuật QCVN số 8-2:2011/BYT về giới hạn tối đa kim loại nặng trong thực phẩm, theo sản phẩm Ngô Cốc:

Chỉ Tiêu	Tiêu Chuẩn	Đơn vị tính
Cadmium (Cd)	0.1	mg/kg
chì (Pb)	0.2	mg/kg

3. Quyết định 46/2007/QĐ-BYT về giới hạn vi sinh vật trong thực phẩm: Sản phẩm chế biến từ ngô cốc, khoai củ, đậu đỗ: bột, miến, mỳ sợi (có xử lý nhiệt trước khi sử dụng)



Giám Đốc Chi Nhánh  
VU HYUN WOO



(Ký tên, đóng dấu)

### ĐẠI DIỆN CƠ SỞ

Tây Ninh, ngày 12 tháng 03 năm 2019.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Hàm lượng tinh bột	%	$\geq 85$
2	Hàm lượng ẩm	%	$\leq 14$
3	pH ( 10 % dung dịch)		5,0 – 7,0
4	Hàm lượng tro tổng	%	$\leq 0,2$

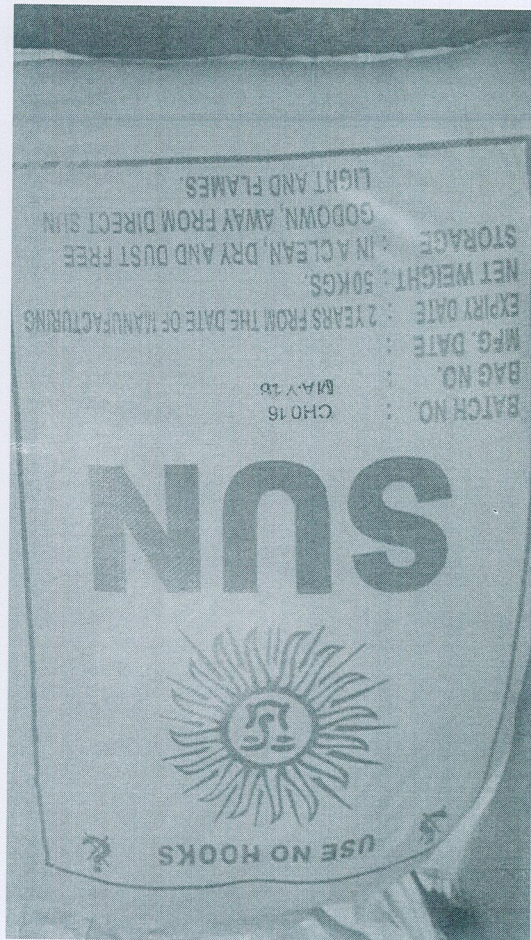
5 Tiêu chuẩn kiểm soát chất lượng :

4 Thông tư số: 50/2016/TT-BYT: QUY ĐỊNH GIỚI HẠN DƯ LƯỢNG THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT TRONG THỰC PHẨM

Chỉ Tiêu	Tiêu Chuẩn	Đơn vị tính
TSVSVHK	$10^6$	CFU/g
Coliforms	$10^3$	CFU/g
E.coli	$10^2$	CFU/g
S aureus	$10^2$	CFU/g
Cl. perfringens	$10^2$	CFU/g
B.cereus	$10^2$	CFU/g
TSBTNM-M	$10^3$	CFU/g

CM / AN C. N. S. 2. 12.11

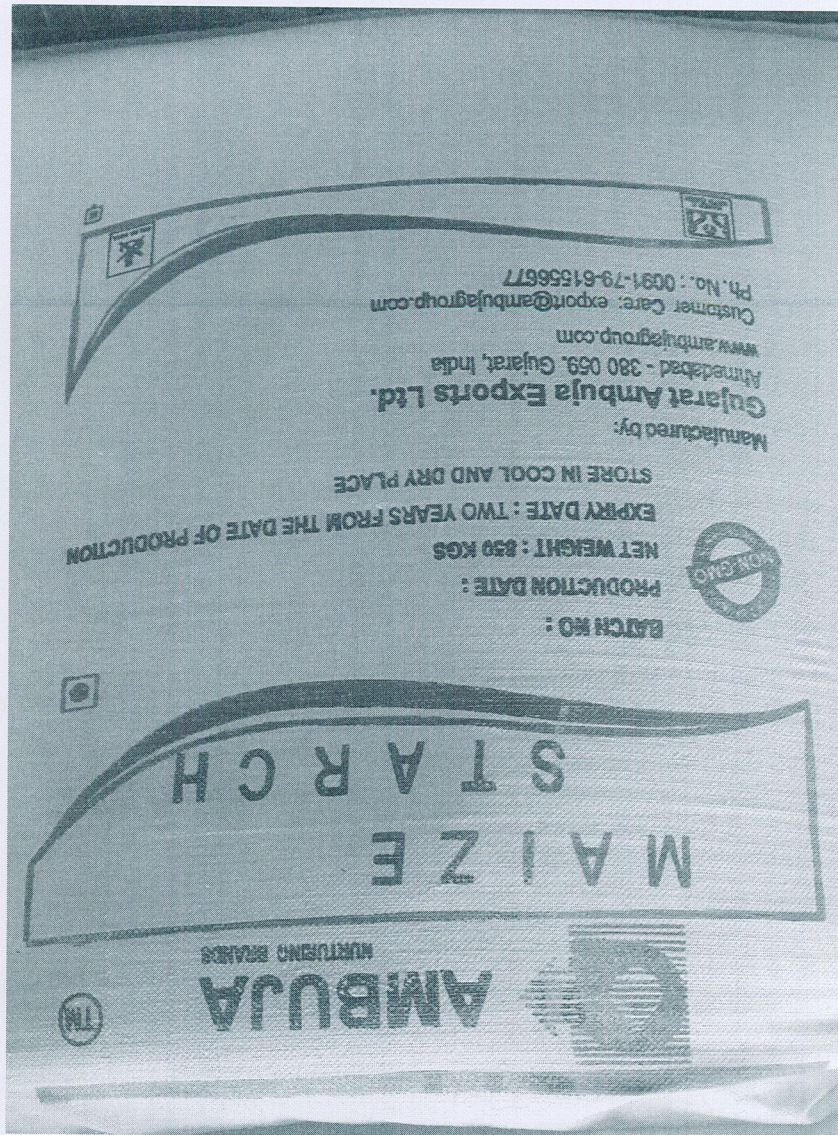




NHÂN CỬA SẢN PHẨM: KHỐI LƯỢNG TÍNH 50KG/ BAO

11/12/2023 10:11





NHẬN SẢN PHẨM : KHỐI LƯỢNG TÍNH 850KG/BAO